

Số: /BC-UBND

Mỏ Cày, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026

*(Báo cáo phục vụ UBND tỉnh làm việc các xã: Lân Phong,
Long Phụng, Mộ Đức, Mỏ Cày)*

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2025

Năm 2025 được xác định là một năm có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với xã Mỏ Cày, đây không chỉ là năm đầu tiên thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp mà còn là năm bản lề, quyết định việc hoàn thành mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025. Trên tinh thần đó, UBND xã đã bám sát các mục tiêu trọng tâm của Chương trình công tác tỉnh và Nghị quyết của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã để tập trung chỉ đạo, điều hành.

UBND xã đã thể hiện sự quyết liệt, tập trung cao độ trong việc triển khai đồng bộ các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh và của Đảng ủy xã. Kết quả nổi bật là việc chú trọng công tác chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực then chốt như kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, thi hành pháp luật và cải cách thủ tục hành chính. Đặc biệt, UBND xã đã tăng cường kiểm tra, giám sát tại cơ sở nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, từ đó đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2025. Kết quả cụ thể như sau:

I. Tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2025.

1. Lĩnh vực kinh tế.

Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn xã *(theo giá so sánh năm 2010)* ước thực hiện năm 2025 là 1.681,7 tỷ đồng¹, đạt 100,2% kế hoạch và tăng 10,3% so với cùng kỳ, cụ thể trong các lĩnh vực như sau:

1.1. Về nông nghiệp và phát triển nông thôn.

Tổng giá trị sản xuất ngành Nông - Lâm - Thủy sản *(theo giá so sánh 2010)* ước thực hiện 436,1 tỷ đồng, đạt 97,8% kế hoạch và tăng 0,2% so với cùng kỳ.

¹ Trong đó: Giá trị ngành Công nghiệp - Xây dựng ước thực hiện 570,2 tỷ đồng đạt 100,2% kế hoạch và tăng 15,5% so với cùng kỳ; Thương mại - dịch vụ ước thực hiện 675,3 tỷ đồng, đạt 100,2% kế hoạch, tăng 15,4% so với cùng kỳ; Nông - lâm - thủy sản ước thực hiện 436,1 tỷ đồng, đạt 100,2% kế hoạch và giảm 2,2% so với cùng kỳ.

a) Về trồng trọt.

- Tổng diện tích cây lương thực là 2.409 ha đạt 100,2% KH, sản lượng 16.515 tấn, đạt 98,2% KH, giảm 2% so với cùng kỳ năm trước, trong đó:

+ Diện tích lúa: Diện tích gieo sạ 2.053 ha đạt 100% kế hoạch, năng suất 68,6 tạ/ha, sản lượng 14.084 tấn² giảm 2,3% kế hoạch (14.416 tấn), giảm 2,3% so với cùng kỳ năm trước.

+ Cây ngô hạt: Diện tích gieo trồng là 356 ha, đạt 101,1 % kế hoạch, năng suất 68,3 tạ/ha, sản lượng 2.431 tấn, đạt 101,3 % KH, tăng 0,1% so với cùng kỳ năm trước.

- Một số cây trồng khác: Cây lạc: Diện tích gieo trồng là 584 ha đạt 100,7% kế hoạch, năng suất 25,5 tạ/ha, sản lượng 1.489 tấn đạt 88,4% kế hoạch, giảm 1,6% so với cùng kỳ năm trước; rau các loại (kể cả dưa hấu): Diện tích gieo trồng là 1.156 ha đạt 100,8% kế hoạch, năng suất bình quân 170,4 tạ/ha, sản lượng 19.698 tấn đạt 97% kế hoạch, giảm 3% so với cùng kỳ năm trước; đậu các loại: Diện tích gieo trồng là 440 ha đạt 100% kế hoạch, năng suất 24,1 tạ/ha, sản lượng 1.060 tấn, đạt 100,3% kế hoạch, tăng 0,3% so với cùng kỳ; cây mì: Diện tích gieo trồng là 81 ha đạt 100% kế hoạch, năng suất 240 tạ/ha, sản lượng 1.944 tấn đạt 101,5% kế hoạch, tăng 1,8% so với cùng kỳ.

- Trên địa bàn xã hiện nay có 09 cánh đồng doanh thu cao³, doanh thu bình quân ước đạt khoảng 210 triệu đồng/ha/năm; có 04 vùng sản xuất nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ⁴ đang tổ chức sản xuất các loại cây trồng khác như: Ngô, ngô sinh khối, lạc, rau củ quả các loại, cây ăn quả,... cho hiệu quả kinh tế cao; duy trì sản xuất ở 03 vùng sản xuất dưa hấu với diện tích 46 ha đã được cấp mã số vùng trồng⁵.

b) Công tác dồn điền đổi thửa.

Triển khai thực hiện công trình dồn điền, đổi thửa và chỉnh trang đồng ruộng tại xứ đồng xóm 5, 6, 8 (thôn 5) và xóm 9, 10, 11 (thôn 6); Thực hiện lập hồ sơ thiết kế công trình dồn điền đổi thửa xóm 5, thôn 2 và thôn Lương Nông Nam.

c) Về công tác chăn nuôi - thú y.

²; Vụ Đông Xuân 2024-2025: Diện tích gieo sạ 1.029 ha, sản lượng 69,2 tạ/ha, năng suất 7.118 tấn; vụ Hè Thu 2025: Diện tích gieo sạ 1.024 ha, năng suất 68 tạ/ha, sản lượng 6.963 tấn.

³ (1) Ven biển thôn 4; (2) Hoài An; (3) Đất Rừng Lương Nông Nam; (4) Vùng Đôn Lương; (5) Rừng Lương Nông Bắc; (6) Trảng Công thổ; (7) Rừng biển (Nam Cacao); (8) Đồng trà KDC số 2 và 4 Thôn Minh Tân Bắc; (9) Đồng trà KDC số 9 Thôn Minh Tân Nam.

⁴ (1) Vùng sản xuất hữu cơ núi Hoài An, thôn 4; (2) Vùng sản xuất nông nghiệp thôn Lương Nông Bắc; (3) Vùng sản xuất nông nghiệp thôn Lương Nông Nam; (4) Vùng sản xuất nông nghiệp Đức Minh.

⁵ Chi cục Trồng trọt, BVTV&QLCL tỉnh cấp 01 mã số vùng trồng trong nước với diện tích 02 ha, tại khu 20, thôn Minh Tân Nam và Tổng cục Hải quan Trung Quốc (GACC) cấp 02 mã số vùng trồng dưa hấu xuất khẩu với diện tích 44 ha (30 ha tại vùng sản xuất thuộc thôn Minh Tân Nam và Minh Tân Bắc; 14 ha tại vùng sản xuất thuộc thôn Minh Tân Nam).

- Lĩnh vực chăn nuôi đối diện với những thách thức do diễn biến phức tạp của dịch bệnh trên đàn lợn⁶. Tuy nhiên, nhờ triển khai kịp thời các biện pháp kiểm soát, đã đảm bảo hiệu quả trong việc ngăn chặn sự lây lan, không ghi nhận sự bùng phát dịch bệnh trên đàn trâu, bò và gia cầm. Tổng đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn xã khoảng 175.600 con, trong đó: Đàn trâu khoảng 283 con, đạt 101,1% kế hoạch, tăng 3,3% so với cùng kỳ; đàn bò khoảng 7.596 con, đạt 99,8% kế hoạch và tăng 0,1% so với cùng kỳ; đàn lợn khoảng 8.231 con, đạt 74,5% kế hoạch, giảm 25,4% so với cùng kỳ. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng 1.977 tấn đạt 86,3% kế hoạch, giảm 13,7% so với cùng kỳ.

UBND xã đã chỉ đạo quyết liệt việc tổ chức các đợt tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi phòng chống dịch bệnh trên địa bàn xã với 436 lít hóa chất⁷ được sử dụng.

d) Về thủy sản: Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp khắc phục tình trạng đánh bắt hải sản bất hợp pháp IUU. Tập trung khai thác hải sản gần bờ như cá, mực, ốc gạo để củng cố thương hiệu cá tươi đặc sản vùng biển ngang, đồng thời thường xuyên lồng ghép đẩy mạnh tuyên truyền các quy định của Luật thủy sản cho bà con ngư dân biết, thực hiện. Sản lượng khai thác hải sản ước đạt 1.905 tấn, đạt 92,5% kế hoạch, giảm 7,5% so với cùng kỳ năm trước. Diện tích nuôi trồng thủy sản là 46 ha⁸, sản lượng thu hoạch ước thực hiện là 1.257 tấn, đạt 74,5% kế hoạch và giảm 25,5% so với cùng kỳ năm trước.

đ) Về lâm nghiệp: Thực hiện công tác bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng; chuẩn bị triển khai trồng rừng năm 2025 theo kế hoạch. Tiếp tục chăm sóc, bảo vệ rừng trên địa bàn xã, đặc biệt diện tích rừng đã được cấp chứng chỉ FSC-FM (31,41 ha). Phối hợp với Hạt kiểm lâm khu vực X tổ chức tuần tra, truy quét bảo vệ rừng để kịp thời phát hiện ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng trái pháp luật và các hành vi vi phạm luật lâm nghiệp và phòng cháy chữa cháy rừng trên địa bàn xã.

e) Công tác quản lý an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp: Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về an toàn thực phẩm để nhân dân nâng cao nhận thức, chấp hành nghiêm trong sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản an toàn, góp phần bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng.

⁶ Bệnh Dịch tả lợn Châu Phi xảy ra từ ngày 08/7/2025 đến ngày 28/8/2025 đã làm 3.816 con lợn chết, với tổng trọng lượng tiêu hủy là 207.155 kg của 616 hộ chăn nuôi trên địa bàn xã. Tình hình bệnh DTLCP trên địa bàn xã đã qua 21 ngày và không có ổ dịch nào phát sinh mới.

⁷ Trong tháng 7/2025, Trung tâm đã mua 120 lít hóa chất để phun tiêu độc khử trùng ở các hộ chăn nuôi có lợn bị bệnh, chết do Dịch tả lợn Châu phi, các đoạn đường làng ngõ xóm có các hộ dân bị dịch, phương tiện vận chuyển xác lợn và hồ tiêu hủy gia súc. UBND xã cấp 176 lít hóa chất theo Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND xã để các thôn thực hiện tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi từ ngày 30/7-10/8/2025, tổng diện tích tiêu độc khử trùng là 111.504 m² (trong đó: diện tích đường làng, ngõ xóm, chợ, hồ tiêu hủy xác súc vật là 24.950 m²; diện tích khu chăn nuôi là 86.554 m²); cấp 140 lít hóa chất theo Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 14/8/2025 của UBND xã cho các thôn thực hiện tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi đợt 2/2025, diễn ra từ ngày 12/8/2025-12/9/2025, tổng diện tích TĐKT: 122.976 m² (trong đó: Diện tích đường làng, ngõ xóm, chợ, hồ tiêu hủy xác súc vật: 44.440 m²; diện tích khu chăn nuôi: 78.536 m²). Bên cạnh đó, đã tổ chức các đợt tuyên truyền, vận động các hộ chăn nuôi tự giác mua hoá chất và vôi bột để thực hiện tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi phòng chống dịch bệnh tại hộ.

⁸ (1) Nuôi ven biển: Diện tích nuôi tôm: 2,75 ha, sản lượng thu hoạch 36 tấn. Diện tích nuôi ốc hương tại thời điểm: 37,75 ha, sản lượng thu hoạch 991 tấn. (2) Nuôi nước ngọt: Nuôi ao, hồ nhỏ 02 ha nằm rải rác ở các thôn.

f) Thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG), OCOP.

Triển khai quyết định các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện hiệu quả 02 Chương trình MTQG trên địa bàn xã; thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình MTQG giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn xã Mỏ Cày⁹, đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2025 trên địa bàn xã Mỏ Cày¹⁰. Tổng số vốn phân bổ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2025 là 1.444,376 triệu đồng, trong đó: ngân sách trung ương, huyện (cũ): 1.384,363 triệu đồng, ngân sách xã và huy động: 60,013 triệu đồng, đến nay đã phân khai chi tiết 100% kế hoạch vốn¹¹. Hiện nay, xã Mỏ Cày đạt 14/19 tiêu chí¹² của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; còn 05/19 tiêu chí chưa đạt¹³. Đối với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP): trên địa bàn xã, hiện có 11 sản phẩm đạt chứng nhận OCOP; trong đó: có 09 sản phẩm đạt OCOP 3 sao và 02 sản phẩm đạt OCOP 4 sao.

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: Thành lập Ban Chỉ đạo rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm giai đoạn 2022-2025; ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025 và Kế hoạch rà soát xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 theo chuẩn nghèo đa chiều; tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025. Tổng số vốn phân bổ thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo năm 2025 là 2.990,3 triệu đồng, trong đó: Ngân sách Trung ương: 2.542,1 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 302 triệu đồng, ngân sách huyện (cũ): 146,2 triệu đồng, đến nay đã phân khai chi tiết 100% kế hoạch vốn¹⁴. Hoàn thành Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã với tổng số 40 nhà/40 hộ (*xây mới 30 nhà hộ nghèo, sửa chữa 10 nhà hộ cận nghèo*), đạt 100% kế hoạch.

1.2. Về sản xuất công nghiệp, đầu tư xây dựng.

- Về công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp.

Giá trị sản xuất công nghiệp ước thực hiện là 161.3 tỷ đồng (*theo giá so sánh 2010*), đạt 100,6% kế hoạch và tăng 15,4% so với cùng kỳ.

⁹ Tại Quyết định số 96/QĐ-UBND ngày 19/7/2025 của Chủ tịch UBND xã Mỏ Cày.

¹⁰ Tại Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 12/9/2025 của Chủ tịch UBND xã Mỏ Cày

¹¹ Quyết định số 847/QĐ-UBND ngày 12/9/2025 về việc bổ sung kinh phí sự nghiệp năm 2025 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

¹² Gồm: Tiêu chí số 3 về Thủy lợi và phòng, chống thiên tai; Tiêu chí số 4 về Điện; Tiêu chí số 5 về Trường học; Tiêu chí số 6 về Cơ sở vật chất văn hóa; Tiêu chí số 7 về Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; Tiêu chí số 9 về Nhà ở dân cư; Tiêu chí số 10 về Thu nhập; Tiêu chí số 11 về Nghèo đa chiều; Tiêu chí số 12 về Lao động; Tiêu chí số 13 về Tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn; Tiêu chí số 14 về Giáo dục; Tiêu chí số 15 về Y tế; Tiêu chí số 16 về Văn hóa; Tiêu chí số 19 về Quốc phòng và An ninh.

¹³ Gồm: Tiêu chí số 1 về Quy hoạch (do chưa có quy hoạch chung xã Mỏ Cày); Tiêu chí số 2 về Giao thông (do chưa có quy hoạch chung xã nên chưa đánh giá được hệ thống giao thông trên địa bàn xã theo quy hoạch); Tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông (do có 72/104 cụm loa trên địa bàn xã hư hỏng, không sử dụng được); Tiêu chí số 17 về Môi trường và An toàn thực phẩm (do Tỷ lệ bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng và chất thải rắn y tế được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường chưa đạt 100%, một số nơi vẫn còn tình trạng vứt bao gói thuốc BVTV ra môi trường); Tiêu chí số 18 về Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật (do chưa có kết quả xếp loại chất lượng của Tổ chức chính trị - xã hội xã, chưa có Quyết định công nhận Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định,...).

¹⁴ Quyết định số 858/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 về bổ sung kinh phí sự nghiệp năm 2025 thực hiện CTMTQG Giảm nghèo bền vững.

UBND xã đã làm việc với Công ty TNHH Đầu tư Địa Thiên Thái Gia Lai Quảng Ngãi, chủ đầu tư của dự án Nhà máy ván ghép thanh và viên nén gỗ. Dự án có tổng vốn đầu tư khoảng 131 tỷ đồng, trên diện tích 37.778 m². Công ty đang tổ chức xây dựng các khu sản xuất và dự kiến đưa vào hoạt động vào quý III/2026. Dự án này sẽ giải quyết việc làm cho khoảng 150 lao động của địa phương, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của xã trong thời gian đến. UBND xã phối hợp với nhà đầu tư để tháo gỡ vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ và đảm bảo dự án hoàn thành đúng kế hoạch, tạo cơ hội việc làm và phát triển bền vững cho cộng đồng trên địa bàn xã.

- Về đầu tư xây dựng.

Tổng giá trị đầu tư xây dựng ước thực hiện là 409 tỷ đồng, đạt 100,1% kế hoạch và tăng 15,5% so với cùng kỳ. Các dự án đầu tư trên địa bàn xã được phân bổ vốn ngay từ đầu năm; nguồn vốn hỗ trợ có mục tiêu của Trung ương, tỉnh được phân bổ kịp thời, tạo điều kiện triển khai thực hiện. Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội trên địa bàn ước đạt 757 tỷ đồng, đạt 100,1% kế hoạch, tăng 19,1% so với cùng kỳ năm trước.

1.3. Về thương mại và dịch vụ.

Tổng giá trị sản xuất ngành Thương mại - dịch vụ ước thực hiện là 675 tỷ đồng, đạt 100,2% kế hoạch, tăng 15,4% so với cùng kỳ. UBND xã tổ chức làm việc với Công ty CP Đầu tư BĐS Nam Khang về dự án Chợ Thi Phở kết hợp khu dân cư tại thôn Phước Thịnh, tổng vốn đầu tư khoảng 205 tỷ đồng (trong đó vốn nhà đầu tư 60 tỷ đồng, vốn huy động hơn 145 tỷ đồng). Khi đi vào hoạt động, dự án sẽ góp phần thúc đẩy thương mại - dịch vụ, phát triển kinh tế và nâng cao đời sống nhân dân.

Trong năm 2025, phát triển mới 16 hộ kinh doanh với vốn đăng ký 1.880 triệu đồng; 02 hộ chấm dứt kinh doanh với số vốn giảm 70 triệu đồng; 03 hộ tạm ngừng kinh doanh. Lũy kế có 302 hộ kinh doanh cá thể, tổng vốn đăng ký 44.620 triệu đồng, bình quân 147,7 triệu đồng/hộ. Phối hợp với cơ quan, đơn vị có chức năng tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường nhằm bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn giá cả thị trường trên địa bàn xã.

1.4. Lĩnh vực Quy hoạch, giao thông vận tải.

Thực hiện Thông báo số 76/TB-UBND ngày 07/8/2025 của UBND tỉnh về kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Ngọc Sâm tại cuộc họp ngày 31/7/2025, Công văn số 669/SXD-QHKT ngày 08/8/2025 của Sở Xây dựng về việc rà soát, đề xuất nhu cầu lập, điều chỉnh quy hoạch đô thị và nông thôn. UBND xã đã rà soát và đề xuất UBND tỉnh cho phép lập quy hoạch chung xã Mỏ Cày với kinh phí khoảng 1,48 tỷ đồng.

Công tác giao thông vận tải được triển khai tích cực, trong đó xã đã làm việc với các thôn và đơn vị thi công để bàn giao tim mốc thi công các công trình giao thông nông thôn theo cơ chế hỗ trợ xi măng năm 2025. Các thôn đang thực hiện nộp tiền đối ứng của hộ dân và đã ký hợp đồng với đơn vị cung cấp xi măng. Tổng chiều dài hỗ trợ đạt 5.266m, với khối lượng xi măng 558,8 tấn. Đồng thời, xã phối hợp với Ban Quản lý đầu tư xây dựng khu vực Mỏ Đức giải

phóng mặt bằng cho dự án đường Bàu Súng - Đạm Thủy Bắc (ĐH 34B), hoàn thành 100%.

1.5. Tài chính, tín dụng.

- *Thu, chi ngân sách:* Ngay từ đầu năm, UBND xã đã tập trung chỉ đạo thực hiện các biện pháp chủ yếu điều hành dự toán ngân sách địa phương năm 2025 trên địa bàn xã, tập trung thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, tạo nguồn thu ổn định, vững chắc cho ngân sách. Tổng thu NSNN năm 2025 là 3.854 triệu đồng, đạt 129,9% kế hoạch năm, trong đó: thu bổ sung từ ngân sách cấp trên 167.799 triệu đồng, đạt 138% dự toán (chủ yếu từ kinh phí thực hiện chế độ theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP và thực hiện chính sách tặng quà nhân dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9). Tổng chi ước thực hiện 123.575,5 triệu đồng, đạt 100% dự toán, trong đó chi đầu tư 1.822,9 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

- *Tín dụng:* Tổng dư nợ tín dụng ước thực hiện năm 2025 là 234 tỷ đồng⁽¹⁵⁾/234 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch năm, tăng 44,4% so với cùng kỳ năm trước.

1.6. Về Tài nguyên - Môi trường.

UBND xã đã thông báo thu hồi đất để thực hiện Dự án Đường ven biển Dung Quất - Sa Huỳnh, giai đoạn IIb, đoạn Km76+230 - Km82+00 qua xã Mỏ Cày (đợt 1), với diện tích: 10.730,0 m²/06 thửa đất/02 tổ chức (Cộng đồng dân cư thôn Đạm Thủy Nam và UBND xã Mỏ Cày); đã bàn giao mặt bằng để phục vụ thi công Dự án Đường Bàu Súng - Biển Đạm Thủy Bắc (ĐH.34B). Trong năm 2025, xã đã thực hiện các quyết định hành chính quan trọng về đất đai¹⁶. Công tác giải quyết các đơn thư khiếu nại của người dân liên quan đến lĩnh vực đất đai được thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tuân thủ đúng thời hạn quy định. Hoàn thành Chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai trên địa bàn xã Mỏ Cày với nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai đã được xây dựng “đúng - đủ - sạch - sống”.

Tăng cường kiểm tra các khu xử lý rác thải trên địa bàn. Thực hiện đầu tư và nâng cấp hồ chôn lấp Đức Minh nhằm cải thiện năng lực xử lý rác thải trên địa bàn. Công tác thu gom và xử lý rác thải trên địa bàn do Công ty Cổ phần môi trường đô thị Quảng Ngãi đảm nhiệm, có tổng số 6.185 hộ gia đình tham gia sử dụng dịch vụ và thực hiện nộp phí.

Phối hợp làm việc với Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường tỉnh Quảng Ngãi về Dự án Nâng cấp Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức (nay là xã Mỏ Cày), cùng với Dự án mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt Đức Hoà - Đức Thạnh giai đoạn II. Tăng cường công tác kiểm tra, chấn chỉnh hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn xã: trong đó: Mỏ đất núi An Hội (với trữ lượng 287.920 m³) và mỏ đất núi An Hội (phần diện tích mở

¹⁵ Ngân hàng NN&PTNT dư nợ 92 tỷ đồng, ngân hàng CSXH dư nợ là 115 tỷ đồng và Quỹ tín dụng nhân dân dư nợ 27 tỷ đồng.

¹⁶ Ban hành 05 quyết định chuyển mục đích sử dụng đất, với tổng diện tích là 1.338,0 m²; Cấp 05 quyết định miễn hoặc giảm tiền sử dụng đất cho các hộ gia đình và cá nhân; Hoàn tất thủ tục in và cấp 17 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, trong đó có 02 Giấy chứng nhận được cấp mới.

rộng, với trữ lượng 1.321.221 m³). Riêng mỏ đất Núi Văn Bản do Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản Nam Khang Miền Trung khai thác, hiện nay tỉnh chưa có văn bản cho phép gia hạn thời gian theo quy định.

1.7. Công tác phòng, chống thiên tai, thủy lợi.

UBND xã đã thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự xã và ban hành phương án UPTT&TKCN năm 2025, triển khai thực hiện công tác phòng, chống thiên tai (PCTT) và tìm kiếm cứu nạn (TKCN) theo chỉ đạo của Trung ương và tỉnh. Công tác chuẩn bị và phòng ngừa thiên tai đã được chú trọng, đặc biệt trong việc kiểm tra, rà soát trang thiết bị phục vụ công tác PCTT trên địa bàn, đảm bảo sẵn sàng ứng phó khi có tình huống xảy ra.

Tổ chức tổng kết Công tác PCTT&TKCN năm 2024 và triển khai các nhiệm vụ năm 2025. Tiến hành rà soát và đánh giá lại hệ thống kênh mương, đặc biệt là các điểm có nguy cơ sạt lở, hư hại do bão lũ. Tiếp tục tăng cường công tác phòng chống thiên tai, đặc biệt là rà soát các điểm yếu trong hệ thống cơ sở hạ tầng, đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về công tác PCTT, nhằm sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống có thể xảy ra. Các phương án, kế hoạch ứng phó được cập nhật và điều chỉnh kịp thời để đảm bảo hiệu quả công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn xã, đặc biệt là công tác ứng phó bão số 13 (bão KALMAEGI).

2. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội.

2.1. Về giáo dục và đào tạo.

Ngành giáo dục đã đạt nhiều kết quả tích cực, có nhiều đổi mới, triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đồng thời tổ chức tốt các hoạt động khai giảng và chuẩn bị cho năm học mới. Tổ chức triển khai nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024 - 2025 theo đúng kế hoạch. Với quy mô 10 trường học trên địa bàn xã, trong đó có 03 trường mầm non với 925 học sinh¹⁷, 04 trường tiểu học với 1.962 học sinh¹⁸ và 03 trường Trung học cơ sở với 1.700 học sinh¹⁹, UBND xã đã triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình; Xây dựng kế hoạch và hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026, trong đó chú trọng tổ chức dạy 02 buổi/ngày; bố trí, sắp

¹⁷ Gồm: 34 nhóm, lớp học (trong đó: mầm non Đức Chánh: 365 hs/13 nhóm, lớp, nhà trẻ 25, mẫu giáo 340; Đức Minh: 214 hs/9 nhóm, lớp, nhà trẻ 44, mẫu giáo 170; Đức Thanh: 310 hs/11 nhóm, lớp, nhà trẻ 50 hs, mẫu giáo 260hs). Cán bộ quản lý: 09 CBQL (03 HT, 06 PHT); Tổng số cán bộ giáo viên: 75 giáo viên (trong đó: mầm non Đức Chánh: 29 GV; Đức Thanh: 25 GV; Đức Minh: 21 GV); Nhân viên: 31 NV (trong đó: 03 kế toán biên chế, 03 văn thư biên chế, 18 cấp dưỡng hợp đồng, 07 bảo vệ hợp đồng);

¹⁸ Gồm: 71 lớp học (trong đó: Tiểu học Đức Thanh 664 hs/23 lớp có 05 học sinh khuyết tật học hòa nhập, CS1 461 hs, CS 2 203; Đức Minh 417 hs/16 lớp, có 08 học sinh khuyết tật học hòa nhập CS1 259, CS 2 158; Đức Chánh 547 hs/21 lớp có 03 học sinh khuyết tật học hòa nhập, CS1 229 hs, CS 2 318 hs; Văn Bản: 334hs/11 lớp, có 04 học sinh khuyết tật học hòa nhập. Cán bộ quản lý: 08 CBQL (04 HT, 04 PHT); Tổng số cán bộ giáo viên: 108 giáo viên (trong đó: tiểu học Đức Chánh: 34 GV; Đức Thanh: 35 GV; Đức Minh: 26 GV; Văn Bản: 21 GV); Nhân viên: 18 NV (trong đó: 04 kế toán biên chế, 04 văn thư biên chế, 04 thư viện biên chế, 07 bảo vệ hợp đồng).

¹⁹ Gồm: 56 lớp học (Trong đó: THCS Đức Chánh: 705 hs/24 lớp, có 6 hs khuyết tật học hòa nhập; Nguyễn Trãi: 533 hs/16 lớp, có 01 học sinh khuyết tật học hòa nhập; Minh Thạnh: 462 hs/17 lớp, có 13 học sinh khuyết tật học hòa nhập). Cán bộ quản lý: 06 CBQL (03 HT, 03 PHT); Tổng số cán bộ giáo viên: 108 giáo viên (trong đó: THCS Đức Chánh: 41 GV; Minh Thạnh: 36 GV; Nguyễn Trãi: 31 GV); Nhân viên: 12 NV (trong đó: 03 kế toán biên chế, 03 văn thư biên chế, 03 thư viện biên chế,

xếp đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên phù hợp với quy mô trường lớp tại từng cơ sở giáo dục; chủ động sửa chữa, nâng cấp cơ sở vật chất, vệ sinh trường lớp, cải tạo cảnh quan sân chơi, bãi tập đảm bảo môi trường học tập an toàn, xanh - sạch - đẹp, thân thiện; mua sắm, bổ sung trang thiết bị, đồ dùng dạy học và chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phục vụ tốt cho năm học 2025 - 2026

2.2. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Công tác khám, chữa bệnh ban đầu cho nhân dân được duy trì và triển khai thực hiện tốt²⁰. Trên địa bàn có 03 Trạm y tế (Trạm y tế Đức Chánh, Trạm y tế Đức Thanh và Trạm y tế Đức Minh) với tổng 05 giường bệnh. Công tác phòng, chống dịch bệnh được tập trung triển khai kịp thời²¹, hiệu quả. Đảm bảo thuốc, hóa chất, vật tư, thiết bị phòng chống dịch bệnh trên địa bàn. Bên cạnh đó, công tác y tế dự phòng, khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình tiếp tục được quan tâm. Duy trì thường xuyên hoạt động truyền thông về đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và giám sát các nguy cơ ô nhiễm thực phẩm trong cộng đồng.

Triển khai khám chữa bệnh bằng thẻ CCCD gắn chip, tư vấn, hướng dẫn người dân đến khám bệnh BHYT mang theo CCCD gắn chip hoặc thực hiện qua ứng dụng VNeID. Tích cực tư vấn và hướng dẫn bệnh nhân thực hiện thanh toán viện phí không dùng tiền mặt. Triển khai các chương trình mục tiêu y tế, dân số; chú trọng công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, công tác tiêm chủng mở rộng. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao ý thức phòng bệnh, vệ sinh an toàn thực phẩm, dinh dưỡng hợp lý và chăm sóc sức khỏe nhân dân. Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo công tác phòng chống dịch bệnh²².

2.3. Công tác lao động, việc làm và an sinh xã hội.

Thực hiện đầy đủ việc xét duyệt, chi trả, điều chỉnh trợ cấp xã hội, hưu trí, hỗ trợ BHYT và mai táng phí; đồng thời tổ chức mừng thọ, thăm hỏi, tặng quà cho người cao tuổi, người khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng²³.

²⁰ Tiếp và khám chữa bệnh cho 17.205 lượt người trên địa bàn xã.

²¹ Sốt xuất huyết 39 ca; tay chân miệng 40ca và sởi 26ca

²² Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 16/7/2025 hành động cao điểm phòng chống bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng và Covid-19 trên địa bàn xã; Công văn số 140/UBND-VX ngày 28/7/2025 về việc tăng cường công tác phòng, chống bệnh sốt xuất huyết trên địa bàn xã trong thời gian đến; Công văn số 303/UBND-VX ngày 21/8/2025 tăng cường phòng, chống dịch bệnh Chikungunya.

²³ Xét duyệt trợ cấp xã hội hàng tháng cho 153 đối tượng, điều chỉnh mức trợ cấp cho 38 đối tượng, trợ cấp hưu trí xã hội cho 525 đối tượng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc cho 25 gia đình chăm sóc, nuôi dưỡng người khuyết tật, thôi hưởng cho 01 đối tượng vì thay đổi địa phương nơi cư trú, đề nghị hỗ trợ mai táng phí cho 87 đối tượng. Thực hiện cắt giảm đối tượng hưởng trợ cấp xã hội đã từ trần kịp thời. Thực hiện kịp thời việc tăng mới, cắt giảm, điều chỉnh thông tin BHYT cho các nhóm đối tượng. Phối hợp với Hội người cao tuổi tổ chức chúc mừng mừng thọ cho 927 người cao tuổi: 13 cụ tròn 100 tuổi, 76 cụ tròn 90 tuổi, 249 cụ tròn 70 tuổi, 175 cụ tròn 75 tuổi, 126 cụ tròn 80 tuổi, 196 cụ tròn 85 tuổi, 36 cụ trên 100 tuổi. Tổ chức thăm, tặng quà cho 30 người khuyết tật đặc biệt nặng, 65 trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, 65 người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, tổng số tiền 80 triệu đồng nhân dịp Tết Nguyên đán 2025. Chi trả trợ cấp tháng 9/2025 cho 3.672 đối tượng Bảo trợ xã hội, hưu trí xã hội với số tiền 3.578.000.000 đồng. Tổ chức trả quà tặng cho nhân dân nhân dịp kỷ niệm 80 năm cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2/9 tại 14 thôn trên địa bàn xã Mô Cày.

Công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em tiếp tục được quan tâm và triển khai hiệu quả²⁴, đặc biệt là các chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em, phòng ngừa lao động trẻ em, và bảo vệ trẻ em. Đặc biệt, đã tổ chức thăm, tặng quà cho trẻ em nghèo và có hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn nhân dịp Tết nguyên đán năm 2025²⁵; Phối hợp với Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh lập 05 hồ sơ đề nghị cấp học bổng Zhinshan; phối hợp với Tổ chức Children of Vietnam trao tặng 10 xe đạp cho các em học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn xã.

Thực hiện tốt chính sách cho đối tượng người có công và thân nhân người có công với cách mạng. Tổ chức các hoạt động “Đền ơn đáp nghĩa” nhân kỷ niệm 78 năm ngày TBLT (27/7/1947 - 27/7/2025) và hoạt động nhân 80 năm Cách mạng tháng tám và Quốc Khánh ngày 02/9²⁶; Tiếp nhận và cấp phát 1.592 suất quà hiện vật của Tỉnh ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh tặng gia đình liệt sĩ.

Công tác lao động, việc làm và an toàn lao động được triển khai hiệu quả, hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp, người sử dụng lao động trên địa bàn rà soát, thực hiện đúng các chế độ, chính sách cho người lao động; tăng cường công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng ngừa tai nạn lao động trên địa bàn.

2.4. Về văn hóa, thể thao, du lịch; thông tin và truyền thông.

Hoạt động văn hóa - văn nghệ được tổ chức sôi nổi, rộng khắp gắn với tuyên truyền các sự kiện chính trị lớn của đất nước, của tỉnh và của xã. Công tác giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*” tiếp tục được quan tâm triển khai có hiệu quả tại địa phương. Công tác quản lý nhà nước về văn hóa, dịch vụ văn hóa được thực hiện thường xuyên, gắn với rà soát, thống kê cơ sở vật chất, thiết chế văn hóa - thể thao. Các hoạt động thể dục, thể thao được tổ chức thường xuyên và ngày càng được mở rộng về quy mô và đạt chất lượng. Phong trào thể dục thể thao quần chúng ngày càng phát triển rộng khắp.

Tập trung tuyên truyền, quảng bá hình ảnh, tiềm năng du lịch của địa phương trên các nền tảng số; đầu tư, hoàn thiện hạ tầng tại các điểm du lịch. Tăng cường công tác đảm bảo trật tự, tôn tạo cảnh quan, giữ gìn vệ sinh môi trường, đảm bảo an toàn cho du khách và thực hiện tốt cứu nạn cứu hộ tại các điểm du lịch trên địa bàn xã. Thường xuyên kiểm tra các hàng quán, hộ kinh doanh buôn bán kịp thời nhắc nhở việc chấp hành an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ

²⁴ Triển khai Quyết định số 307/QĐ-UBND ngày 25/7/2025 thành lập Ban điều hành bảo vệ, chăm sóc trẻ em; ban hành Quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên; ban hành công văn tăng cường bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; thành lập và ban hành quy chế hoạt động Đội công tác xã hội xã. Triển khai thực hiện công tác phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi. Xây dựng Kế hoạch tổ chức Tết Trung thu năm 2025 cho trẻ em trên địa bàn xã.

²⁵ 30 suất quà người khuyết tật đặc biệt nặng, 65 suất quà trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

²⁶ Thăm, tặng quà cho 42 đối tượng thương binh, thân nhân liệt sĩ; Phối hợp với đơn vị nhận phụng dưỡng đi thăm và tặng quà cho các Mẹ VNAH trên địa bàn xã; Phối hợp với Đoàn xã tổ chức dọn dẹp, vệ sinh các Nghĩa trang Liệt sĩ, các điểm di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn xã; hỗ trợ kinh phí và vận động xã hội hóa một phần kinh phí sửa chữa nhà thờ, mộ và tổ chức ngày giỗ Mẹ VNAH Huỳnh Thị Lập (không còn thân nhân chăm sóc).

sinh môi trường, nước thải, giữ gìn cảnh quan chung, công tác phòng cháy, chữa cháy.

Tổ chức tuyên truyền các nội dung phục vụ nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, thông tin thiết yếu và các hoạt động, sự kiện lớn của tỉnh, của đất nước; tuyên truyền về công tác cải cách hành chính, Chuyển đổi số, nhân rộng nhân tố mới, điển hình tiên tiến; gương người tốt, việc tốt,

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý được đẩy mạnh, đồng bộ qua các phần mềm hỗ trợ chuyển đổi số như học bạ điện tử, cơ sở dữ liệu ngành; thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng để triển khai tại cơ sở. Thường xuyên kiểm tra, khắc phục hệ thống đài truyền thanh, bảo đảm hoạt động ổn định, kịp thời tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến nhân dân.

2.5. Khoa học, công nghệ và Đề án 06.

Xác định hoạt động Chuyển đổi số gắn liền với Đề án 06 là trọng tâm chiến lược nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và hướng tới xây dựng Kinh tế số, Xã hội số toàn diện. UBND xã đã triển khai đồng bộ các giải pháp ứng dụng khoa học - công nghệ, từ đầu tư hạ tầng CNTT (máy tính, máy chủ, hệ thống mạng, đường truyền ổn định) để tổ chức tuyên truyền, tập huấn sâu rộng cho cán bộ và người dân về ứng dụng VNeID và dịch vụ công điện tử.

Công tác đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo được triển khai đồng bộ; công tác chuyển đổi số tiếp tục được chú trọng: đã bao phủ mạng wifi tại các nhà văn hóa thôn và các chợ trên địa bàn xã; tổ chức Lễ Phát động Phong trào “Bình dân học vụ số”; phát động Kế hoạch cao điểm 60 ngày đêm về thúc đẩy, nâng cao hiệu quả dịch vụ công trực tuyến; hóa hồ sơ; cài đặt, hướng dẫn sử dụng hệ thống đặt hẹn và xếp hàng tự động cho công dân trên địa bàn xã Mỏ Cày (từ ngày 10/8/2025 đến ngày 10/10/2025). Qua đó đã tổ chức các đợt ra quân tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân về các ứng dụng, phần mềm chuyển đổi số.... Công tác triển khai chữ ký số, phát triển kinh tế số, xã hội số và truyền thông chuyển đổi số được chú trọng; nhiều mô hình thanh toán không dùng tiền mặt được hình thành, kỹ năng số của cán bộ và người dân ngày càng được nâng cao, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trên địa bàn xã.

Về kết quả thực hiện dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06: Từ đầu năm 2025 đến nay, có 07/11 DVC của Bộ Công an phát sinh hồ sơ với 4.562 hồ sơ, tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ DVC trực tuyến đạt 100% (tăng 08,02% so với cùng kỳ năm 2024, duy trì tỷ lệ 100% so với thời điểm cuối năm 2024, cao hơn tỷ lệ chung toàn tỉnh là 99,73%). Tổng số hồ sơ thu nhận để cấp CCCD/CC là 647 hồ sơ (giảm 70 hồ sơ so với cùng kỳ năm 2024), đăng ký ĐDDT mức độ 2 là 781 hồ sơ (tăng 249 hồ sơ so với cùng kỳ năm 2024); thực hiện thu nhận hồ sơ cấp Căn cước theo Luật Căn cước năm 2023 cho 141 trường hợp (trong đó: 69 người từ đủ 14 tuổi trở lên, 27 người từ đủ 06 tuổi đến dưới 14 tuổi và 45 người dưới 06 tuổi). Đối với công dân trên 14 tuổi: Đến nay, đã có 30.782 công dân thường trú trên địa bàn xã được cấp thẻ CCCD/CC, trong đó: 26.571 công dân được cấp tài khoản

ĐDDT mức độ 2 (chiếm tỷ lệ 86.32%), 24.784 công dân kích hoạt thành công tài khoản ĐDDT mức độ 2 (chiếm tỷ lệ 93.27%). Cập nhật thông tin người lao động: 18.090/18.090 (đạt 100%); cập nhật sổ định danh cá nhân vào hồ sơ người tham gia bảo hiểm xã hội: 23.478/23.966 mã định danh cá nhân (đạt 97,98%).

3. Hoạt động của Trung tâm Cung ứng dịch vụ công.

Triển khai hoạt động truyền thông, vận hành Đài truyền thanh xã kịp thời phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và hoạt động của địa phương cho người dân biết, thực hiện. Tuyên truyền chào mừng các ngày lễ lớn, sự kiện²⁷ năm 2025.

Tổ chức điều tra tình hình sâu bệnh hại hàng tuần, kịp thời phát hiện các loại sâu bệnh hại cây trồng nhằm tuyên truyền, hướng dẫn người dân tổ chức phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng hiệu quả, ổn định năng suất cây trồng. Tổ chức triển khai 04 đợt tiêu độc, khử trùng môi trường chăn nuôi phòng, chống dịch bệnh và triển khai “Tháng tổng vệ sinh, tiêu độc, khử trùng môi trường” đợt 2/2025 (12/8 - 12/9/2025) theo chỉ đạo của tỉnh tại các điểm chợ, nơi chôn gia súc, gia cầm chết nhằm hạn chế dịch bệnh xảy ra. Tổ chức cấp phát cho người dân 436 lít hóa chất để nhân dân tiêu độc khử trùng.

4. Lĩnh vực Quốc phòng - An ninh; Nội chính.

4.1. Công tác khiếu nại, tố cáo.

a) Công tác tiếp công dân.

Trong năm 2025, UBND xã tiếp 54 lượt/60 người/54 vụ việc. Nội dung tiếp công dân chủ yếu tập trung ở lĩnh vực đất đai, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, chế độ chính sách và một số nội dung kiến nghị, phản ánh khác.

b) Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn.

Trong năm 2025, UBND xã tiếp nhận 54 đơn/54 vụ việc, trong đó: Qua đường bưu điện 11 đơn, trực tiếp 41 đơn, đã phân loại và xử lý 54 đơn, gồm: 54 đơn đủ điều kiện xử lý (Khiếu nại: 8 đơn; Tố cáo: 01 đơn; Kiến nghị, phản ánh: 45 Đơn, Đơn yêu cầu giải quyết: 0 đơn), trong đó có 54 đơn thuộc thẩm quyền. (Trong đó hướng dẫn, giải thích công dân đã rút 01 đơn).

c) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền.

Đã giải quyết 41/54 vụ việc, tỷ lệ 76% thuộc thẩm quyền, cụ thể: Giải quyết khiếu nại 07 đơn/8 vụ việc, tỷ lệ 87,5%; giải quyết tố cáo 01/01 vụ việc, tỷ lệ 100%; giải quyết kiến nghị, phản ánh 33/45 vụ việc, tỷ lệ 73,3%.

²⁷ Tổ chức tuyên truyền các hoạt động Kỷ niệm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947); Cách mạng Tháng Tám, Quốc khánh 2/9, Ngày truyền thống CAND, Đại hội Đại biểu Đảng bộ các cấp, kết quả Hội nghị lần thứ 12 BCH Trung ương Đảng khóa XIII; phong trào “Bình dân học vụ số”; đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm, bảo vệ an ninh Đại hội Đảng các cấp; Ngày hội toàn dân bảo vệ ANTQ năm 2025; tư vấn, giới thiệu việc làm trong nước và lao động ngoài nước; Tổ chức trưng bày cây cảnh, các sản phẩm OCOP và hình ảnh về quê hương, con người xã Mỏ Cây nhân Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

4.2. Công tác Tư pháp.

Công tác thẩm định, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được triển khai thực hiện thường xuyên và chú trọng nâng cao chất lượng thẩm định; tập trung thẩm định về sự cần thiết ban hành, phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất của văn bản, ngôn ngữ và kỹ thuật soạn thảo. Triển khai kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2025, thực hiện báo cáo định kỳ đúng quy định; nghiêm túc phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật của cấp trên đến toàn thể cán bộ, công chức và người lao động.

Đã tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa có 3.631 trường hợp, trong đó: Thực hiện công tác chứng thực theo Nghị định 23/2015/NĐ-CP là 2.427 trường hợp²⁸. Thực hiện đăng ký hộ tịch theo Nghị định 123/2015/NĐ-CP là 1.204 trường hợp²⁹. Việc giải quyết các thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định và đúng hạn theo thủ tục hành chính.

4.3. Công tác Nội vụ.

* *Tổ chức bộ máy, biên chế, chính sách cán bộ.*

Công tác sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp được khẩn trương thực hiện và hoàn thành đúng tiến độ, hoạt động thông suốt, hiệu quả, không gián đoạn, không bỏ trống nhiệm vụ trong giai đoạn chuyển tiếp. Thành lập 03 cơ quan chuyên môn và 02 đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân xã Mỏ Cày. Qua tổ chức và đi vào hoạt động bộ máy chính quyền đã dần đi vào hoạt động ổn định, từng bước khắc phục những khó khăn, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đã thể hiện tốt tinh thần, thái độ phục vụ Nhân dân qua đó góp phần xây dựng hệ thống chính trị “*tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả*”.

Công tác bổ nhiệm, điều động cán bộ, tuyển dụng, luân chuyển đối với công chức, viên chức được thực hiện kịp thời, đáp ứng yêu cầu công việc của các cơ quan, đơn vị. Công tác sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức được thực hiện theo quy định; kịp thời tham mưu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt danh sách đối tượng nghỉ hưu trước tuổi, nghỉ thôi việc theo các Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, số 67/2025/NĐ-CP và số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ với đối với 07 công chức thuộc UBND xã và 32 người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

* ***Cải cách hành chính:*** Công tác kiểm tra, giám sát CCHC, kỷ luật, kỷ cương hành chính được tăng cường, đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025; triển khai Bản tin điện tử cải cách hành chính; ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2025.

²⁸ Chứng thực sao y bản chính là 1.738 trường hợp, chứng thực chứng chữ ký 264 trường hợp, chứng thực hợp đồng, giao dịch là 425 trường hợp.

²⁹ Khai sinh 260 trường hợp; khai tử 167 trường hợp; kết hôn 143 trường hợp; tình trạng hôn nhân 274 trường hợp; thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch là 0 trường hợp; trích lục hộ tịch là 360 trường hợp.

*** Công tác thi đua khen thưởng, Dân tộc - tôn giáo và các lĩnh vực công tác khác**

Công tác thi đua khen thưởng được thực hiện kịp thời, đã ban hành nhiều văn bản trong công tác thi đua khen thưởng³⁰. Công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn xã Mỏ Cày cơ bản ổn định, không có khiếu kiện liên quan đến dân tộc, tôn giáo. Trên địa bàn xã, đồng bào dân tộc thiểu số chiếm khoảng 0,12%, bao gồm các dân tộc như: Thái, Xơ-đăng, Khơ-me,... có 03 tổ chức Phật giáo hoạt động (Chùa Bửu Quang, Chùa Kiến Khương, chùa Vân Bản) với 167 tín đồ, ngoài ra có 63 tín đồ đang sinh sống trên địa bàn xã nhưng tham gia tổ chức tôn giáo ở nơi khác như: Có 63 tín đồ của công giáo, 01 tín đồ đạo Tin lành, 06 tín đồ đạo Cao đài, 03 tín đồ của Phật giáo Hòa Hảo.

4.4. Hoạt động Trung tâm Phục vụ Hành chính công.

Hoạt động tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính phục vụ tốt người dân, doanh nghiệp; đã tiếp nhận 5.948 hồ sơ, trong đó: trực tuyến: 5.167 hồ sơ, trực tiếp 693 hồ sơ, từ kỳ trước: 88 hồ sơ; hồ sơ đã giải quyết: 5.726 hồ sơ³¹; hồ sơ đang giải quyết: 192 hồ sơ³²; hồ sơ rút: 30 hồ sơ.

Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến một phần: Tổng hồ sơ tiếp nhận: 3.416/3.842 hồ sơ, đạt 88,9%. Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình: Tổng tiếp nhận: 1.245/1.247 hồ sơ, đạt 99,8%. Tỷ lệ số hóa hồ sơ tiếp nhận: Tổng 3.366/3.366 hồ sơ, đạt 100%; Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết: 3.197/3.202 hồ sơ, đạt 99,8%.

4.5. Về Quốc phòng - An ninh, trật tự an toàn xã hội.

- *Công tác Quốc phòng*: Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu; tổ chức rà soát những người thuộc các đối tượng 3&4 đã qua và chưa qua lớp bồi dưỡng kiến thức QP-AN; thành lập Hội đồng NVQS và Hội đồng giáo dục kiến thức QPAN xã; chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức hội nghị triển khai công tác tuyển quân năm 2026; rà soát thanh niên trong độ tuổi thực hiện NVQS năm 2026 và chốt danh sách Thanh niên trong độ tuổi thực hiện NVQS năm 2026. Tổ chức tuần tra bảo vệ các mục tiêu trên địa bàn và phối hợp với Đoàn Biên phòng Đức Minh tuần tra trên biển để ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật trên biển.

- *Công tác ANCT-TTATXH*: Công tác bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã được triển khai quyết liệt, đồng bộ và hiệu quả. Lực lượng chức năng đã bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa quan trọng, quản lý chặt chẽ các đối tượng phức tạp về an ninh trật tự, kịp thời phát hiện và ngăn chặn hiệu quả các hoạt động vi phạm pháp luật. Công tác phòng, chống tội phạm được tăng cường. Về trật tự xã hội, trong năm đã xảy

³⁰ Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 22/7/2025 về việc thành lập Hội đồng Thi đua, khen thưởng xã Mỏ Cày; Quyết định số 698/QĐ-UBND ngày 12/8/2025 về việc khen thưởng cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2025; Công văn số 36/UBND-VX ngày 28/7/2025 về việc chọn điển hình tiên tiến tiêu biểu để biểu dương, khen thưởng.

³¹ Trước hạn: 5.651 hồ sơ, đạt 98,7%; quá hạn 02 hồ sơ (cấp bản sao giấy khai sinh).

³² Trong hạn 188 hồ sơ, quá hạn 04 hồ sơ lĩnh vực đất đai.

ra 21 vụ³³. Lực lượng chức năng đã chủ động nắm bắt tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời nhiều vụ việc liên quan đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội³⁴. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm được tăng cường; đã tổ chức nhiều đợt cao điểm ra quân tấn công, trấn áp các loại tội phạm, phòng chống tệ nạn xã hội và kiềm chế tai nạn giao thông³⁵.

II. MỘT SỐ HẠN CHẾ, VƯỚNG MẮC

1) Việc triển khai vùng sản xuất sạch, sản xuất hữu cơ còn chậm; các chuỗi liên kết trong lĩnh vực nông nghiệp chưa nhiều còn hạn chế và chưa bền vững; dịch bệnh trên gia súc và thủy sản còn xảy ra;

2) Tiến độ triển khai một số dự án và công tác giải ngân vốn chưa đạt kế hoạch đề ra. Giải phóng mặt bằng các dự án triển khai chậm.

3) Công tác nắm tình hình có lúc, có nơi chưa được thường xuyên, sâu sát, tình trạng vi phạm pháp luật trong thanh thiếu niên, trộm cắp tài sản, giết người do mâu thuẫn gia đình vẫn còn xảy ra.

4) Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo chưa kịp thời.

5) Công tác phối hợp giữa ngành với ngành, giữa các ngành với các đơn vị sự nghiệp trong thực hiện nhiệm vụ được giao chưa tốt

6) Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính ở một số cơ quan, đơn vị chưa nghiêm, nhất là chế độ thông tin, báo cáo; triển khai thực hiện nhiệm vụ UBND xã giao còn chậm.

Đánh giá chung: Tình hình kinh tế - xã hội của xã năm 2025 đạt được một số kết quả tích cực, đời sống Nhân dân cơ bản được bảo đảm, an sinh xã hội được quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời, các chính sách đối với người có công, hộ nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng thụ hưởng khác được triển khai nghiêm túc, đúng quy định. Sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và thương mại, dịch vụ cơ bản ổn định; các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được triển khai kịp thời, hạn chế thiệt hại cho Nhân dân; một số mô hình sản xuất, chăn nuôi theo hướng hàng hóa được duy trì và phát triển, góp phần nâng cao thu nhập. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường tiếp tục được quan tâm chỉ đạo; các dự án giải phóng mặt bằng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền, đổi thửa được triển khai đúng tiến độ, đảm bảo công khai, minh bạch. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức thường xuyên gắn với các ngày lễ, kỷ niệm, đáp ứng nhu cầu tinh thần của Nhân dân; lĩnh vực giáo dục, y tế được duy trì ổn

³³ Tội phạm 12 vụ/12 đối tượng (tăng 02 vụ/05 đối tượng); Vi phạm pháp luật: 09 vụ/25 đối tượng (giảm 05 vụ/12 đối tượng)

³⁴ Phát hiện, xử lý 46 vụ/65 đối tượng vi phạm pháp luật trên các lĩnh vực. Chủ động phát hiện, chuyển cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh 02 vụ/07 đối tượng có hành vi Tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; phát hiện, làm rõ, đề nghị truy tố 01 vụ/01 đối tượng Trộm cắp tài sản; xác minh, chuyển Công an tỉnh giải quyết 05 vụ tội phạm theo thẩm quyền.

³⁵ Tổ chức giải tỏa các trường hợp lấn chiếm hành lang an toàn giao thông đường bộ, che khuất tầm nhìn tại khu vực ngã ba cầu Phước Thịnh (QL1A). Qua đó đã tháo dỡ 14 biển quảng cáo, chặt bỏ 35 cây xanh che khuất tầm nhìn, lấn chiếm hành lang giao thông; nhắc nhở 26 trường hợp buôn bán, họp chợ lấn chiếm lòng, lề đường tại khu vực chợ Thi Phổ và chợ Đức Chánh.

định, chất lượng ngày càng nâng cao, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho Nhân dân được thực hiện tốt; công tác thông tin, tuyên truyền, chuyển đổi số từng bước được đẩy mạnh, góp phần nâng cao nhận thức và hiệu quả trong quản lý, điều hành. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội ổn định; công tác tuyển quân được thực hiện nghiêm túc, hoàn thành 100% chỉ tiêu trên giao; công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được quan tâm, thực hiện nề nếp.

Tuy nhiên, bên cạnh đó, tình hình kinh tế - xã hội của xã còn phải đối mặt với những khó khăn, thách thức như: Việc phát triển kinh tế - xã hội ở một số lĩnh vực chưa thật sự bền vững; công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng triển khai các dự án còn chậm; tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát sinh được UBND xã, Chủ tịch UBND xã giao còn chậm trễ, hiệu quả chưa cao.

III. KIẾN NGHỊ.

Kính đề nghị UBND tỉnh qua tâm các nội dung:

1. Hiện nay, UBND xã gặp khó khăn trong việc luân chuyển hồ sơ miễn giảm tiền sử dụng đất do UBND tỉnh chưa có văn bản hướng dẫn,
2. UBND tỉnh chưa ban hành Quyết định giá đất nên UBND xã khó khăn trong việc xác định giá đất, chuyển thuế để cơ quan thuế tính tiền sử dụng đất.
3. Về hồ sơ đăng ký đất đai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Hiện tại Nghị định 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ ban hành có hiệu lực từ ngày 31/01/2026. Tuy nhiên những hồ sơ UBND xã đã tiếp nhận trước ngày Nghị định 49 ban hành hiện nay còn đang tồn đọng chưa giải quyết được. Do đó đề nghị UBND tỉnh sớm có văn bản hướng dẫn để giải quyết hồ sơ cho công dân.

Phần thứ hai

XÂY DỰNG KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2026

I. Mục tiêu và chỉ tiêu

1. Mục tiêu

Tiếp tục huy động mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Tập trung thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I và xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030; Thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ. Tập trung đầu tư hạ tầng các cụm công nghiệp, hạ tầng giao thông, thủy lợi,... Phát triển đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Ứng phó biến đổi khí hậu, chủ động phòng, chống thiên tai; tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Thúc đẩy ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, đẩy mạnh thực hiện công tác chuyển đổi số. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Kiểm chế các loại tội phạm, giảm thiểu tai nạn giao thông, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2. Các Chỉ tiêu chủ yếu

2.1. Nhóm chỉ tiêu về kinh tế (có 10 chỉ tiêu)

(1) Tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn xã (tính theo giá so sánh năm 2010) 1.865 tỷ đồng, tăng 10,9% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Nông - Lâm - Thủy sản là 457,9 tỷ đồng, tăng 5% so với cùng kỳ năm trước; Công nghiệp - xây dựng là 641,1 tỷ đồng, tăng 12,4% so với cùng kỳ năm trước; Thương mại - dịch vụ và du lịch là 765,8 tỷ đồng, tăng 13,4% so với cùng kỳ năm trước.

(2) Tỷ trọng cơ cấu ngành (theo giá thực tế): Nông - Lâm - Thủy sản chiếm 24,2%; Công nghiệp - xây dựng chiếm 34,8%; Thương mại - dịch vụ và du lịch chiếm: 40,9%.

(3) Sản lượng lương thực cây có hạt: 16.515 tấn (thóc: 14.084 tấn, ngô 2.431 tấn).

(4) Diện tích lúa gieo trồng 2.053 ha, sản lượng 14.084 tấn.

(5) Diện tích ngô: 356 ha, sản lượng ngô hạt 2.431 tấn; diện tích lạc: 584 ha, sản lượng 1.489 tấn; diện tích đậu các loại: 440 ha, sản lượng 1.060 tấn; diện tích sắn: 81 ha, sản lượng: 1.944 tấn; diện tích rau các loại: 1.156 ha, sản lượng 19.698 tấn.

(6) Đàn trâu: 283 con, đàn bò: 7.596 con, đàn lợn: 10.170 con, sản lượng thịt hơi xuất chuồng: 2.250 tấn.

(7) Sản lượng thủy sản đánh bắt: 1.905 tấn, diện tích nuôi trồng: 46 ha, sản lượng thủy sản nuôi trồng: 1.257 tấn.

(8) Thu nhập bình quân đầu người đạt 57,6 triệu đồng/người/năm.

(9) Tổng vốn đầu tư thực hiện trên địa bàn đạt khoảng 197 tỷ đồng.

(10) Thu ngân sách phân đầu đạt mức chỉ tiêu tỉnh giao.

2.2. Nhóm chỉ tiêu về văn hóa, xã hội (có 08 chỉ tiêu)

(11) Có trên 90% gia đình; trên 90% thôn và 100% cơ quan, đơn vị giữ chuẩn và đạt chuẩn văn hóa.

(12) Lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội dưới 30%.

(13) Tỷ lệ lao động qua đào tạo trên 55%.

(14) Giải quyết việc làm, tạo việc làm mới trong năm khoảng 600 lao động.

(15) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn mới Quốc gia 1,49%.

(16) 100% các trường giữ chuẩn và đạt chuẩn Quốc gia; thực hiện bán trú ở 03 trường mầm non, 03 trường tiểu học và 01 trường THCS.

(17) Có 1,5 giường bệnh/vạn dân.

(18) Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95% dân số.

2.3. Nhóm chỉ tiêu về tài nguyên, môi trường (có 04 chỉ tiêu)

(19) Tỷ lệ dân cư được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh 100%.

(20) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn nông thôn đạt 100%.

(21) Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt chuẩn 100%.

(22) Tỷ lệ che phủ rừng 26,3%.

2.4. Nhóm chỉ tiêu về quốc phòng, an ninh và nội chính (có 03 chỉ tiêu)

(23) Hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân. Xây dựng xã vững mạnh toàn diện về quốc phòng.

(24) Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Có trên 95% thôn, cơ quan, doanh nghiệp, trường học đạt chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”.

(25) Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đạt tỷ lệ trên 90%.

II. Định hướng, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu

1. Về phát triển nông nghiệp - nông thôn

- Tập trung đầu tư xây dựng và tổ chức sản xuất ở các vùng sản xuất nông nghiệp sạch, hữu cơ để hình thành các chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nhằm nâng cao giá trị trên một diện tích đất sản xuất, tạo điểm nhấn cho trong việc xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2026-2030 và phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp trên địa bàn xã.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào chuỗi sản xuất, khai thác tiềm năng lợi thế của từng vùng. Tập trung thực hiện Chương trình “Một xã một sản phẩm” (OCOP) tạo chuỗi liên kết từ sản xuất, truy xuất nguồn gốc đến tiêu thụ sản phẩm; xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu cho các sản phẩm hàng hoá nông sản thực phẩm.

- Tiếp tục đổi mới tổ chức sản xuất trong các vùng sản xuất nguyên liệu gắn với chế biến theo chuỗi giá trị sản phẩm, trên cơ sở phát triển liên kết, liên doanh với doanh nghiệp. Liên kết gắn các hộ sản xuất trong vùng với các doanh nghiệp theo chuỗi sản phẩm. Phát triển các hình thức sản xuất theo hợp đồng đối với các hộ nông dân, THT, HTX - các doanh nghiệp.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nâng cao và phát triển HTX NN trên địa bàn xã và khuyến khích các HTX mở rộng các dịch vụ nông nghiệp và phi nông nghiệp để phục vụ cho thành viên và hoạt động có lãi trả công quản lý cho cán bộ HTX.

- Về thủy sản: Thực hiện chiến lược các mục tiêu phát triển ngành thủy sản của tỉnh theo Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quyết định 268/QĐ-UBND ngày 28/3/2022 của UBND tỉnh về Phê duyệt Chương trình phát triển thủy sản tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Về lâm nghiệp: Để góp phần bảo vệ và phát triển rừng, nâng cao giá trị sử dụng đất lâm nghiệp. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, rà soát diện tích rừng, triển khai thực hiện diện tích vùng trồng rừng gỗ lớn (ngoài diện tích đã được quy hoạch); tuyên truyền, vận động người dân trồng lại rừng sau khai thác. Xây

dựng những mô hình sản xuất nông nghiệp dưới tán rừng (đảm bảo tuân thủ theo quy định của Luật Lâm nghiệp), vận động, khuyến khích cộng đồng dân cư, hộ gia đình được giao đất rừng phòng hộ, rừng sản xuất tham gia để vừa bảo vệ rừng được tốt hơn, vừa tăng giá trị sản xuất đất lâm nghiệp.

- Đối với các Chương trình MTQG: Tập trung rà soát, chủ động cân đối, bố trí ngân sách địa phương để ưu tiên đầu tư cơ sở hạ tầng, đồng thời có giải pháp hiệu quả huy động các nguồn lực xã hội tham gia thực hiện chương trình; chú trọng triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, bảo vệ môi trường, tạo sinh kế bền vững và nâng cao thu nhập cho người dân.

2. Về quy hoạch phát triển hạ tầng thương mại - dịch vụ

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển cơ sở hạ tầng phát triển thương mại, dịch vụ, đặc biệt là Khu dịch vụ du lịch biển Minh Tân gắn với đầu ra cho sản phẩm nông nghiệp (OCOP). Tổ chức rà soát, đầu tư nâng cấp các chợ nông thôn kết hợp xây dựng điểm bán hàng OCOP tại chợ.

3. Về xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển CN-TTCN

Bố trí ngân sách, huy động các nguồn lực, các thành phần kinh tế để đầu tư, nâng cấp, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng hệ thống đường xã, đường thôn, đường ngõ xóm, đường trục chính nội đồng, các tuyến đường kết nối vùng nguyên liệu đến Cụm công nghiệp và từ Cụm công nghiệp đến các tuyến đường tỉnh, Quốc lộ, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân và doanh nghiệp vận chuyển, cung ứng, phân phối sản phẩm hàng hóa. Rà soát, bổ sung quy hoạch mở rộng Cụm công nghiệp Quán Lát để tạo điều kiện thu hút đầu tư và mở rộng kinh doanh của các doanh nghiệp.

4. Về tài nguyên và môi trường

- Tiếp tục thực hiện tốt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và tài nguyên khoáng sản đảm bảo đúng quy định pháp luật; lập, thực hiện, bổ sung kế hoạch sử dụng đất; kiểm kê đất đai để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu quả sử dụng đất.

- Thực hiện tốt công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, đấu giá quyền sử dụng đất; kịp thời thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư các công trình, dự án; tạo thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân thuê đất để đầu tư sản xuất kinh doanh; kiểm tra thu hồi đất đối với những tổ chức, cá nhân thuê đất nhưng không đầu tư theo kế hoạch; chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm về đất đai; nâng cao trách nhiệm trong giải quyết đơn thư khiếu nại, tranh chấp đất đai; phối hợp cung cấp thông tin cho tòa án nhân dân các cấp.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; tích tụ ruộng đất, dồn điền, đổi thửa; kịp thời đo đạc, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau dồn điền đổi thửa; tăng cường quản lý đất công ích và đất nông nghiệp khác do UBND xã quản lý, tiếp tục rà soát đối với đất lâm nghiệp.

- Sử dụng có hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên khoáng sản trên địa bàn xã; thực hiện phương án để bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác; khai thác

tốt nguồn thu từ sử dụng khoáng sản; phối hợp quy hoạch và trình cấp có thẩm quyền cấp phép khai thác khoáng sản; tăng cường phối hợp kiểm tra, giám sát, xử lý kịp thời hành vi vi phạm trong hoạt động khai thác khoáng sản; theo dõi, giám sát công tác phục hồi môi trường và thực hiện nghĩa vụ tài chính trong khai thác khoáng sản.

- Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn, nước biển dâng và bảo vệ môi trường sinh thái; tiếp tục nâng cao ý thức của nhân dân, huy động tối đa nguồn lực xã hội để bảo vệ môi trường; chú trọng công tác cấp giấy phép môi trường cho dự án, cơ sở; tuân thủ chặt chẽ tiêu chí môi trường từ khâu xét duyệt, thẩm định đến triển khai, vận hành dự án đầu tư; đầu tư hệ thống xử lý nước thải tập trung tại Cụm công nghiệp; tăng cường kiểm tra, xử lý việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường; kiểm tra và đề xuất giải pháp xử lý ô nhiễm môi trường trong khu dân cư, Cụm công nghiệp, vùng ven biển.

- Thực hiện tốt phương án thu gom, xử lý rác thải trên địa bàn; giám sát công tác thu gom và xử lý rác thải; xây dựng và thực hiện hiệu quả kế hoạch sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường; phối hợp với Mặt trận, các Hội, đoàn thể trong thực hiện công tác bảo vệ môi trường, kế hoạch “Chống rác thải nhựa”, “Chống rác thải nhựa đại dương”.

- Tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác bảo vệ môi trường, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong các cấp ủy, chính quyền, mặt trận Tổ quốc, đoàn thể, cán bộ đảng viên, các tầng lớp nhân dân về trách nhiệm bảo vệ môi trường; triển khai thực hiện tốt kế hoạch tuyên truyền về biển và hải đảo, phổ biến giáo dục pháp luật về quản lý tổng hợp tài nguyên và bảo vệ môi trường biển và hải đảo trên địa bàn xã.

5. Về tài chính - tín dụng

- Tăng cường công tác thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, khai thác nguồn thu từ quỹ đất, tài nguyên khoáng sản; tập trung xử lý các trường hợp gian lận thuế, trốn thuế, nợ đọng thuế gây thất thoát ngân sách Nhà nước.

- Thực hiện công tác tổng kiểm kê tài sản công theo Chỉ đạo của Chính phủ, các Bộ ngành và UBND tỉnh theo đúng thời gian quy định.

- Chi ngân sách đảm bảo đúng luật, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, khai thác nguồn thu từ quỹ đất để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Phối hợp với các ngân hàng và các Quỹ tín dụng nhân dân, nhằm không ngừng mở rộng các đối tượng vay đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm và an sinh xã hội, góp phần giảm nghèo theo kế hoạch đề ra.

6. Về lĩnh vực văn hoá - xã hội

a) *Giáo dục và đào tạo*: Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo ở các cấp học, quy hoạch mạng lưới trường lớp học; Tiếp tục triển khai thực hiện đầu tư cơ sở vật chất trường, lớp học để giữ chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia và đạt chỉ tiêu các bậc học tổ chức lớp học bán trú.

b) *Y tế, KHH gia đình và trẻ em*: Không ngừng đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật cho ngành y tế; đào tạo và đào tạo lại nguồn nhân lực y tế

gắn với việc nâng cao y đức nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu khám và chữa bệnh cho nhân dân. Thực hiện tốt chương trình y tế Quốc gia về các bệnh nguy hiểm; thường xuyên tuyên truyền sâu rộng công tác KHH gia đình, chăm sóc tốt sức khỏe bà mẹ và trẻ em, nhằm giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng theo kế hoạch đề ra.

c) Văn hóa, văn nghệ TDTT, truyền thanh và phát triển du lịch

- Tập trung xây dựng đời sống, lối sống và môi trường văn hóa lành mạnh theo tinh thần Nghị quyết số 33-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 9 Ban chấp hành Trung ương, khóa XI. Trong đó, đề cao văn hóa trong lãnh đạo, quản lý, văn hóa trong kinh doanh và văn hóa trong ứng xử. Chú trọng xây dựng nhân cách con người Việt Nam về lý tưởng, trí tuệ, đạo đức, lối sống, thể chất, lòng tự tôn dân tộc, trách nhiệm xã hội, ý thức chấp hành pháp luật, nhất là trong thế hệ trẻ. Phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp, xây dựng gia đình Việt Nam ấm no, tiến bộ, hạnh phúc; Khuyến khích tự do sáng tạo trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật nhằm đáp ứng và nâng cao mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân.

- Xây dựng, nâng cấp đồng bộ và sử dụng hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao. Chú trọng bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa. Nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" gắn với triển khai có hiệu quả đề án phát triển nông thôn mới nâng cao đến năm 2030.

- Nâng cao chất lượng hoạt động thông tin truyền thông, đầu tư trang thiết bị cho đài truyền thanh xã theo hướng hiện đại, bảo đảm quyền được thông tin và cơ hội tiếp cận thông tin của nhân dân. Nâng cao hiệu quả quản lý, hình thành môi trường văn hóa lành mạnh, đấu tranh chống các biểu hiện phi văn hóa, ngăn chặn hành vi lợi dụng internet để truyền bá tư tưởng phản động, lối sống không lành mạnh.

- Đẩy mạnh xã hội hóa các lĩnh vực văn hóa, thông tin, thể dục thể thao. Phát triển các hoạt động văn hóa, văn nghệ quần chúng, khuyến khích sáng tạo nghệ thuật trong nhân dân và chú trọng phát hiện, bồi dưỡng các tài năng văn nghệ, thể thao. Tiếp tục thực hiện chiến lược quốc gia về nâng cao sức khỏe, tầm vóc con người Việt Nam gắn với phong trào "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại", phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng một cách vững chắc, sâu rộng trong gia đình, nhà trường và xã hội.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Đề án phát triển Du lịch trên địa bàn xã. Thu hút đầu tư khu dịch vụ, văn hóa, du lịch gắn với du lịch trải nghiệm. Tổ chức trung tâm giới thiệu thông tin, quảng bá hình ảnh các điểm du lịch, các điểm đến, trưng bày và bán sản phẩm quà tặng du lịch, các sản phẩm, đặc sản của Mỏ Cày tại Khu dịch vụ du lịch biển Minh Tân.

d) Công tác việc làm, giảm nghèo và các chính sách an sinh xã hội:

Thực hiện tốt chính sách đối với người có công cách mạng, các gia đình khó khăn, các nạn nhân chất độc da cam, các đối tượng bảo trợ xã hội; Tiếp tục tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 12/12/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của

Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới và Kế hoạch số 176-KH/HU ngày 27/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 12/12/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình mới. Giới thiệu và quảng bá để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào Cụm công nghiệp, các tụ điểm công nghiệp thương mại dịch vụ trên địa bàn xã gắn với mở rộng ngành nghề, tạo môi trường thông thoáng về đầu tư nhằm phát triển sản xuất kinh doanh thu hút nhiều lao động tham gia. Thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, ngày hội tư vấn tuyển sinh và định hướng nghề nghiệp cho học sinh trên địa bàn xã.

7. Công tác Quốc phòng, an ninh

a) Quán triệt sâu rộng quan điểm của Đảng về củng cố, xây dựng nền quốc phòng toàn dân; nâng cao tinh thần cảnh giác đối với các thế lực thù địch về “âm mưu diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ để không ngừng củng cố sức mạnh quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã, chú trọng an ninh tuyến biên. Tăng cường công tác an ninh và trật tự an toàn xã hội, không để xảy ra điểm nóng trên địa bàn xã, tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân về ý thức chấp hành Luật giao thông đường bộ, nhằm hạn chế thấp nhất tai nạn giao thông xảy ra.

b) Tuyên truyền sâu rộng để nâng cao nhận thức cho nhân dân, hạn chế tình trạng vi phạm pháp luật; phối hợp giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân, hạn chế tồn đọng kéo dài và khiếu kiện vượt cấp, gây mất lòng tin nhân dân.

8. Công nội chính; thực hiện công tác cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính và công tác chuyển đổi số.

a) Công tác xây dựng chính quyền

- Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

- Tiếp tục thực nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với hiện chính sách tinh giản biên chế, cơ cấu, sắp xếp lại theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức công vụ, có kiến thức chuyên môn sâu, kỹ năng làm việc thành thạo, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

b) Công tác cải cách thủ tục hành chính

- Thường xuyên chỉ đạo các ngành tăng cường thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa, kết quả các chỉ số CCHC được công bố hàng năm tới đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người dân, tổ chức để nâng cao nhận thức, tinh thần trách

nhệm và sự đồng thuận xã hội đối với công tác CCHC và nâng cao chỉ số CCHC cấp xã.

- Tăng cường tuyên truyền, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp trong việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến: Đổi mới, đa dạng các hình thức tuyên truyền theo hướng ứng dụng các nền tảng số để đưa thông tin của các cấp chính quyền đến gần với người dân hơn; duy trì và phát huy việc hỗ trợ người dân và doanh nghiệp thực hiện dịch vụ công tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã và thông qua các Tổ công nghệ số cộng đồng; đào tạo nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người dân, làm tiền đề quan trọng cho phát triển chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

c) Công tác chuyển đổi số

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý hành chính nhà nước, sử dụng hiệu quả các phần mềm dùng chung, ứng dụng chữ ký số trong cơ quan, đơn vị, tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tổ chức hướng dẫn đăng ký tài khoản, cài đặt, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trong lực lượng đoàn viên, thanh niên học sinh. Thực hiện số hóa thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của xã. Hướng dẫn thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao có liên quan đến công tác chuyển đổi số.

Thiết lập mạng lưới công nghệ số cộng đồng hỗ trợ triển khai chính quyền số, kinh tế số và xã hội số đến từng thôn, với nòng cốt là đơn vị chuyên trách về công nghệ thông tin, có sự tham gia của các tổ chức chính trị xã hội và đại diện của doanh nghiệp công nghệ, viễn thông tại địa phương; tham gia vào Mạng lưới công nghệ số cộng đồng toàn quốc theo hướng dẫn tại Công văn số 820/BTTTT-THH ngày 09/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Trên đây là Báo cáo tình hình phát triển KT-XH, quốc phòng, an ninh năm 2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Ngãi (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- VP: C-PVP, CVTH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Nam